

PHÂN TÍCH HÌNH TƯỢNG NHÂN VẬT ĐƯỢC XÂY DỰNG TRONG GIÁO TRÌNH “TIẾNG TRUNG VĂN PHÒNG”

Đỗ Thị Yến Thoa
Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Với sự phát triển nhanh chóng của giáo dục Hán ngữ quốc tế, việc biên soạn giáo trình tiếng Hán dành cho môi trường làm việc văn phòng công sở ngày càng được quan tâm. Bài báo này lấy giáo trình “Tiếng Trung văn phòng” (tái bản lần thứ hai) do Trung Quốc xuất bản làm đối tượng nghiên cứu, phân tích một cách hệ thống việc khắc họa nhân vật từ ba khía cạnh: thông tin cơ bản, ngoại hình và phẩm chất nội tại. Nghiên cứu cho thấy giáo trình có 18 nhân vật, bao gồm lãnh đạo và nhân viên từ nhiều công ty khác nhau, không có nhân vật chính duy nhất và mỗi bài học xoay quanh một chủ đề độc lập. Ngoại hình của các nhân vật được minh họa rất thực tế, cung cấp thông tin đầy đủ và chi tiết. Về phẩm chất nội tại, các nhân vật cũng như các nhân vật phụ đều thể hiện những phẩm chất xuất sắc như siêng năng, năng lực tốt, kỹ năng lắng nghe tốt, khiêm tốn, lịch sự và lạc quan... Giáo trình có tỷ lệ giới tính cân bằng, với phụ nữ nắm giữ các vị trí chủ chốt, phản ánh đúng thực trạng môi trường làm việc hiện đại của Trung Quốc. Nghiên cứu này cung cấp tài liệu tham khảo cho việc biên soạn và cải tiến giáo trình tiếng Trung dành cho môi trường làm việc văn phòng công sở.

Từ khóa: Giáo trình “tiếng Trung văn phòng”, hình tượng nhân vật, phân tích.

ANALYSIS OF CHARACTER IMAGES CONSTRUCTED IN THE “BUSINESS CHINESE” TEXTBOOK

Abstract: With the rapid development of international Chinese language education, the compilation of Chinese language textbooks for the workplace is receiving increasing attention. This paper uses the “Business Chinese” textbook (second edition) published in China as the subject of study, systematically analyzing the character portrayal from three aspects: basic information, appearance, and inner qualities. The study shows that the textbook has 18 characters, including leaders and employees from various companies, with no single main character; and each lesson revolves around an independent theme. The characters’ appearances are illustrated with drawings, providing complete and detailed information. Regarding inner qualities, both the main characters and supporting characters exhibit excellent qualities such as diligence, competence, good listening skills, humility, politeness, and optimism, with particular emphasis on personal independence, innovative spirit, and self-motivation. The curriculum has a balanced gender ratio, with women holding key positions, accurately reflecting the reality of the modern Chinese workplace. This study provides a reference for compiling and improving Chinese language textbooks for office environments.

Keywords: “Business Chinese” textbook, character images, analysis.

Nhận bài: 20/03/2026

Phản biện: 20/04/2026

Duyệt đăng: 25/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với sự phát triển mạnh mẽ của giáo dục Hán ngữ quốc tế, việc biên soạn giáo trình dùng cho từng chuyên ngành của tiếng Hán ngày càng được quan tâm. Giáo trình tiếng Trung dùng cho văn phòng công sở là một loại giáo trình quan trọng, vì vậy chất lượng giáo trình cũng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập của người học. Việc khắc họa nhân vật, như một thành phần thiết yếu của giáo trình, không chỉ truyền tải kiến thức ngôn ngữ mà còn thể hiện các giá trị và ý nghĩa văn hóa.

Giáo trình “Tiếng Trung Văn phòng” do Lý Lập, Đinh An Kỳ và Vương Duệ biên soạn, được Nhà xuất bản Đại học Bắc Kinh xuất bản lần đầu năm 2004 và lần thứ hai năm 2017. Bài báo này chọn tái bản thứ hai làm đối tượng nghiên cứu, tập trung vào phần bài khóa để phân tích một cách hệ thống từ ba khía cạnh: thông tin cơ bản của nhân vật, ngoại hình và phẩm chất nội tại, để làm rõ

các đặc điểm và thiếu sót trong việc khắc họa nhân vật, cung cấp tài liệu tham khảo cho việc biên soạn giáo trình.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát về giáo trình tiếng Trung văn phòng

Giáo trình tiếng Trung văn phòng bao gồm: lời mở đầu, giới thiệu các nhân vật, mục lục, nội dung các bài học và phụ lục. Nội dung nghiên cứu của bài báo này được trích từ các bài khóa của giáo trình. Giáo trình gồm 15 bài học, mỗi bài đều có cấu trúc nhất quán: bài khóa, từ mới, chú thích, bài tập và phụ lục.

Trong 15 bài học của giáo trình có giới thiệu 18 nhân vật khác nhau, bao gồm cả lãnh đạo và nhân viên từ Tập đoàn Viễn Đại và các công ty khác. Giáo trình không tập trung vào một nhân vật chính duy nhất mà 18 nhân vật xuất hiện tuần tự trong suốt 15 bài học, mỗi nhân vật đều có tên và

chức vụ riêng, làm tăng tính thực tế cho giáo trình. Mỗi bài học xoay quanh một chủ đề độc lập, với sự xuất hiện của nhiều chức vụ trong công ty và nhiều hoạt động thương mại.

Về tỷ lệ giới tính, giáo trình có tổng cộng 18 nhân vật, trong đó có 16 nhân vật đã được xác định giới tính, cụ thể là 8 nam và 8 nữ, cho thấy tỷ lệ giới tính cân bằng. Các nhân vật nữ không chỉ giới hạn ở các chức vụ nhân viên bình thường mà nhiều người nắm giữ các vị trí chủ chốt (như Phó Tổng Giám đốc Giang Nguyên, Trưởng phòng Kế hoạch Triệu Lâm và Nhân viên Kinh doanh Trương Vân Hồng), phản ánh thực tế phụ nữ Trung Quốc có thể đảm nhận vai trò lãnh đạo và đạt được sự độc lập về kinh tế, thể hiện năng lực của phụ nữ Trung Quốc trong môi trường văn phòng.

Về mặt quốc tịch, tất cả các nhân vật đều là người Trung Quốc, và bối cảnh là chi nhánh của một công ty nước ngoài tại Bắc Kinh (Tập đoàn Viễn Đại, trụ sở chính tại Hoa Kỳ). Ưu điểm của thiết kế này là đảm bảo về mặt văn hóa, giúp người học tập trung vào việc tìm hiểu văn hóa làm việc của Trung Quốc. Nhược điểm là thiếu sự đa dạng quốc tịch, không phản ánh được nhu cầu giao tiếp đa văn hóa trong môi trường làm việc toàn cầu hóa, khiến người học có thể thiếu sự trải nghiệm của giao tiếp liên văn hóa trong môi trường văn phòng công sở.

2.2. Phân loại nhân vật trong giáo trình “Tiếng Trung Văn Phòng”

Giáo trình có 18 nhân vật, nhưng không có nhân vật nào xuất hiện xuyên suốt, cũng không có chuỗi nhân vật cố định nào. Mỗi bài học đều có các nhân vật khác nhau xuất hiện, mô tả các tình huống kinh doanh khác nhau. Mặc dù vậy, tần suất xuất hiện của các nhân vật lại có sự khác nhau rõ rệt. Do đó, việc phân loại nhân vật (nhân vật chính, nhân vật phụ và nhân vật ít xuất hiện) chủ yếu dựa trên tần suất xuất hiện của họ. Vì vậy, trong giáo trình tiếng Trung văn Phòng, nam chính là Lưu Ba và nữ chính là Trương Vân Hồng. Lưu Ba xuất hiện thường xuyên nhất, trong 15 bài học xuất hiện 9 lần. Trương Vân Hồng xuất hiện 6 lần. Lưu Ba là trưởng phòng kinh doanh mới của tập đoàn Viễn Đại, còn Trương Vân Hồng là nhân viên đã làm việc tại công ty một thời gian. Là cấp dưới của Lưu Ba, Trương Vân Hồng đã hỗ trợ anh ấy rất nhiều.

Các nhân vật phụ trong giáo trình bao gồm những nhân vật xuất hiện từ 2 đến 4 lần, chẳng hạn như Triệu Lâm (4 lần), Trần Phương Vũ (3 lần), Cao Minh (3 lần), Vương Bình (3 lần), Bạch Tiểu Bình (3 lần) và Giang Nguyên (2 lần). Tất cả các nhân vật này đều là cấp trên và đồng nghiệp của nam chính Lưu Ba. Họ thường xuyên tương tác với Lưu Ba trong công việc. Sự xuất hiện của các nhân vật phụ này bổ sung thêm bối cảnh và tình huống mới cho hội thoại. Chu Nguyên, Tiểu Đình và Tiểu Hoàng xuất hiện rất ít trong sách giáo khoa, mỗi người chỉ xuất hiện một lần, và được coi là các nhân vật ít xuất hiện.

2.3. Phân tích ngoại hình của nhân vật trong giáo trình

Hình minh họa trong giáo trình sử dụng một màu duy nhất nhưng đường nét tỉ mỉ, và các nhân vật được ăn mặc rất gọn gàng, phù hợp: nhân vật nam thường mặc vest lịch lãm, còn trang phục của nhân vật nữ thì rất thanh lịch. Trang phục của Vương Bình là một ví dụ điển hình cho các nhân vật nữ, với mái tóc dài đen nhánh và khuôn mặt tươi cười, cô là thư ký của tổng giám đốc, mặc áo vest cổ chữ V, vừa chuyên nghiệp và thoải mái. Trang phục của Lưu Ba là ví dụ điển hình cho các nhân vật nam, với mái tóc ngắn, phong thái điềm tĩnh, anh luôn xuất hiện trong bộ vest và cà vạt, tạo nên hình ảnh chuyên nghiệp, nghiêm túc và đáng tin cậy. Trương Vân Hồng, là nhân viên bán hàng, có mái tóc ngắn gọn gàng và mặc áo sơ mi trắng kết hợp áo gile, toát lên sự tự tin, chuyên nghiệp. Triệu Lâm, trưởng phòng kế hoạch, có mái tóc ngắn hơi gọn sóng và khuôn mặt tròn trịa, hiền hậu; cô mặc áo cổ tròn màu tối với áo vest khoác ngoài, thể hiện sự dễ gần. Các nhân vật khác cũng tuân thủ nguyên tắc gọn gàng và phù hợp: các nhà lãnh đạo thường mặc vest và cà vạt, truyền tải hình ảnh nghiêm túc và trang trọng; Những nhân viên bình thường ưu tiên sự thoải mái và năng động, chẳng hạn như nhân viên bán hàng Bạch Tiểu Bình mặc áo khoác cổ tròn cài cúc, trông năng động và thoải mái, giúp đi lại và giao tiếp linh hoạt. Nhìn chung, phong cách trang phục công sở ở Trung Quốc rất đa dạng tùy thuộc vào ngành nghề và văn hóa công ty, phản ánh tính chuyên nghiệp và sự thoải mái.

2.4. Phân tích phẩm chất nội tại của nhân vật trong giáo trình

2.4.1. Phân tích phẩm chất nội tại của nhân vật chính

Lưu Ba (xuất hiện 9 lần) và Trương Vân Hồng (xuất hiện 6 lần) là hai nhân vật chính của giáo trình, phẩm chất nội tại của họ được thể hiện qua công việc, cách ứng xử và tính cách. Lưu Ba siêng năng, nghiêm túc với công việc, đến sớm vào ngày đầu tiên đi làm để làm quen với môi trường và chủ động học hỏi; anh có năng lực làm việc tốt và có thể đưa ra những nhận định độc đáo về tình hình kinh doanh trên thị trường; anh cũng là người biết lắng nghe và luôn khuyến khích cấp dưới đóng góp ý kiến trong các cuộc họp. Về cách ứng xử, anh khiêm tốn và dễ gần, chủ động tìm kiếm sự hướng dẫn từ thư ký khi mới vào làm việc; anh lịch sự với đồng nghiệp và khách hàng, luôn duy trì mối quan hệ hài hòa với mọi người. Anh có tính cách tích cực và lạc quan, khuyến khích cấp dưới mạnh dạn đảm nhiệm những nhiệm vụ mới; anh chu đáo, quan tâm đến nhu cầu của cấp dưới.

Trương Vân Hồng rất có năng lực làm việc, hiểu rõ đối thủ cạnh tranh và đưa ra những đề xuất vô cùng hợp lý trong các cuộc họp, nhờ đó cô được khách hàng gọi là “trợ lý giỏi”. Lưu Ba cũng khen ngợi cô về khả năng ăn nói lưu loát và sự mạnh dạn; cô ấy còn là người rất có trách nhiệm, chủ động giải thích việc xảy ra sai sót cho khách hàng và chịu trách nhiệm về những tổn thất; cô ấy tỉ mỉ trong công việc, chuẩn bị đầy đủ văn phòng phẩm cho cấp trên mới và liên tục hỏi han cấp trên có cần thêm gì không. Về cách ứng xử, cô ấy luôn sử dụng từ ngữ tôn trọng đối với cấp trên và khách hàng, lịch sự và kiên nhẫn khi tiếp khách. Về tính cách, cô rất thân thiện và nhiệt tình, chủ động giúp Lưu Ba làm quen với môi trường làm việc mới; cô cũng rất kiên nhẫn, bình tĩnh xoa dịu và nhanh chóng giải quyết những vấn đề xảy ra với khách hàng. Nhìn chung, cả hai nhân vật đều mang những phẩm chất cực kỳ xuất sắc: chuyên nghiệp, có trách nhiệm, lịch sự và nhiệt tình.

2.4.2. Phân tích phẩm chất nội tại của nhân vật phụ

Những phẩm chất nội tại của các nhân vật phụ chủ yếu được phản ánh qua hiệu quả công việc và tính cách của họ. Những nhân vật tiêu biểu bao

gồm Triệu Lâm, Vương Bình, Trần Phương Vũ, Bạch Tiểu Bình, Cao Minh và Giang Nguyên, trong đó Triệu Lâm xuất hiện nhiều nhất (4 lần).

Những phẩm chất nội tại của các nhân vật chủ yếu được thể hiện ở sự siêng năng, năng lực làm việc tốt, tỉ mỉ, chu đáo, khả năng quan sát sắc bén và luôn luôn lắng nghe. Triệu Lâm siêng năng, luôn hứa sẽ “cố gắng hết sức” và chủ động tìm kiếm cơ hội được đào tạo nghiệp vụ; ngoài ra cô ấy rất có năng lực, được sếp là Trần Phương Vũ khen ngợi đồng thời thăng chức cho cô ấy lên vị trí Trưởng phòng Kế hoạch. Cao Minh là nhân vật rất mạnh dạn trong việc đề xuất ý kiến trong cuộc họp, thể hiện năng lực lãnh đạo tốt. Giang Nguyên cũng là người tỉ mỉ cẩn thận không kém, là người biết lắng nghe nhưng không vội vàng đưa ra quyết định; ngoài ra nhân vật này cũng là người biết lắng nghe, khuyến khích cấp dưới mạnh dạn đưa ra đề xuất, ý kiến trong cuộc họp. Vương Bình chu đáo và làm việc hiệu quả, sắp xếp lịch trình của tổng giám đốc một cách khoa học, cô được đánh giá là một trợ lý đắc lực. Trần Phương Vũ tinh ý, nhận định chính xác năng lực của Triệu Lâm và thăng chức cho cô ấy.

Phân tích cách ứng xử, Vương Bình khiêm tốn và dịu dàng, chủ động giúp đỡ sếp mới Lưu Ba làm quen với môi trường làm việc.

Phân tích tính cách, Bạch Tiểu Bình năng động và tích cực tìm kiếm khách hàng ở thị trường Tây Nam; Cao Minh vui vẻ và dễ gần, nhiệt tình giới thiệu Lưu Ba với các thành viên trong phòng ban.

Nhìn chung, những nhân vật phụ này được xây dựng với những phẩm chất nội tại đa dạng, sức hấp dẫn và sự phong phú của tài liệu giảng dạy.

2.4.3. Phân tích phẩm chất nội tại của nhân vật ít xuất hiện

Các nhân vật ít xuất hiện như Tiểu Đình, Tiểu Hoàng cũng là những yếu tố làm cho chuỗi nhân vật của giáo trình phong phú hơn. Cuộc đối thoại giữa Tiểu Đình và Tiểu Hoàng minh họa sống động tinh thần làm việc nhóm và hỗ trợ lẫn nhau giữa các đồng nghiệp. Đối mặt với báo cáo thường niên phức tạp, Tiểu Hoàng không hề than phiền mà giữ thái độ tích cực và kiên cường, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ một cách hoàn hảo. Mặt khác, Tiểu Đình rất sẵn giúp đỡ, chủ động thảo luận các điểm cần chú ý trong báo cáo với Tiểu Hoàng, và khuyến

khích cô phấn đấu để được thưởng. Tiểu Hoàng đã đáp lại bằng cách mời Tiểu Đình một bữa ăn để cảm ơn sự giúp đỡ của cô ấy. Những phẩm chất này tạo nên một bầu không khí làm việc tích cực, thoải mái và thân thiện.

III. KẾT LUẬN

Giáo Trình “Tiếng Trung Văn Phòng” thể hiện những đặc điểm sau trong việc khắc họa nhân vật: Thứ nhất, không có nhân vật chính duy nhất; mỗi bài học xoay quanh một chủ đề độc lập với nhiều tình huống khác nhau, giúp người học hiểu được các tình huống và môi trường kinh doanh khác nhau. Thứ hai, sách sử dụng hình minh họa thực tế để miêu tả ngoại hình các nhân vật, cung cấp thông tin đầy đủ và chi tiết, tăng tính chính xác và thực tế. Thứ ba, các nhân vật nhìn chung đều có những phẩm chất tích cực và lạc quan, đặc biệt nhấn mạnh tính độc lập cá nhân, sự sáng tạo và tinh thần tự giác, phù hợp với đặc điểm văn hóa

của môi trường làm việc Trung Quốc hiện đại. Thứ tư, tỷ lệ giới tính cân bằng, với phụ nữ nắm giữ các vị trí chủ chốt, phản ánh đúng vị thế của phụ nữ Trung Quốc trong môi trường làm việc văn phòng công sở.

Tuy nhiên, giáo trình cũng có một số hạn chế: tất cả các nhân vật đều là người Trung Quốc, thiếu tính đa dạng quốc tịch, khiến người học khó trải nghiệm được sự phức tạp của giao tiếp đa văn hóa; các nhân vật quá tích cực, thiếu những phẩm chất tiêu cực và có phần rập khuôn. Vì vậy, đây cũng là yếu tố để các tái bản trong tương lai có thể hoàn thiện tốt hơn. Các tái bản sau này có thể bổ sung thêm các nhân vật nước ngoài, tăng cường các yếu tố đa văn hóa và cân bằng các phẩm chất tích cực và tiêu cực để phù hợp hơn nữa với môi trường làm việc văn phòng, giúp người học dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc của họ trong thực tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 李立, 丁安琪, 王睿. 公司汉语(第二版)[M]. 北京: 北京大学出版社, 2017.
 李泉. 对外汉语教材研究[M]. 北京: 商务印书馆, 2006.
 胡建刚, 贾益民. 国际职场汉语教学探讨[J]. 世界汉语教学, 2022(3): 294-305.
 刘弘, 孔梦苏. 对外汉语教材中虚拟人物的刻板印象研究[J]. 语言教学与研究, 2014(1): 8.
 刘元满. 汉语教材中的人物关系及话语得体性分析[J]. 国际汉语教学研究, 2017(2): 81-89.
 朱勇, 张舒. 国际汉语教材中国人物形象自塑研究[J]. 华文教学与研究, 2018(3): 8.